

Số: 663/TVD1-P4

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2020

V/v Giải trình Ý kiến của kiểm toán

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ điểm a Khoản 4 Điều 11 Thông tư số 155/ 2015/TT/BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán,

Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019 của công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC,

Trong biên bản kiểm toán, Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC đã nêu ra “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến” với các nội dung :

1. “Tại thời điểm 01/01/2019 và 31/12/2019, các khoản công nợ Phải thu chưa có đối chiếu, xác nhận lần lượt là 20,0 tỷ đồng và 31,4 tỷ đồng (trong đó khoản Phải thu đã quá hạn thanh toán chưa có đối chiếu, xác nhận lần lượt là 13,8 tỷ đồng và 16,6 tỷ đồng), các khoản công nợ Phải thu quá hạn thanh toán đã có đối chiếu lần lượt là 103,9 tỷ đồng và 100,9 tỷ đồng, các khoản công nợ Phải trả chưa có đối chiếu xác nhận lần lượt là 39,0 tỷ đồng và 50,8 tỷ đồng, nợ quá hạn thanh toán là 47,56 tỷ đồng chưa bao gồm các khoản lãi chậm trả (nếu có) (Chi tiết tại Thuyết minh số 19b). Công ty chưa đánh giá đầy đủ về khả năng thu hồi của khoản công nợ đã quá hạn thanh toán. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng không thu thập được đầy đủ các bằng chứng để đưa ra kết luận về tính hiện hữu, tính chính xác của các khoản công nợ cũng như không thể xác định được dự phòng nợ phải thu khó đòi cần trích lập, lãi chậm trả cần ghi nhận theo quy định.”

“Tại thời điểm 01/01/2019 và 31/12/2019, tại các Công ty con của Công ty còn tồn tại các khoản Công nợ phải thu quá hạn thanh toán chưa được trích lập dự phòng với số tiền lần lượt là 54,2 tỷ đồng và 52,2 tỷ đồng,”

Công ty xin được giải trình như sau:

- Đặc thù các công trình PECC1 thực hiện tư vấn khảo sát thiết kế là các công trình điện, với thời gian thi công lâu, nhiều gói thầu và do nhiều nhà thầu thực hiện. Phần lớn các khách hàng của PECC1 chủ yếu là các chủ đầu tư thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Với hơn 160 khách hàng và nhiều đầu mục các công trình dẫn đến việc số tiền do các chủ đầu tư giữ lại để chờ hoàn thành công tác quyết toán là tương đối lớn.



- Công ty đã thực hiện việc đối chiếu xác nhận công nợ với hầu hết các khách hàng (với tỷ lệ tính trên giá trị công nợ phải thu là 93%) và đang rất tích cực hoàn thiện các thủ tục để thu hồi các khoản công nợ này. Ngoài ra Công ty cũng đã thực hiện việc đánh giá khả năng thu hồi của từng đầu mục công nợ.

- Tập đoàn Điện lực Việt Nam cũng đã và đang chỉ đạo, hỗ trợ tích cực công tác thu hồi công nợ.

Với những lý do nêu trên, Công ty chúng tôi chưa xem xét trích lập dự phòng cho các khoản công nợ quá hạn mà báo cáo kiểm toán nêu.

2. “Tại thời điểm 01/01/2019 và 31/12/2019, trên khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty còn nhiều công trình tồn đọng từ nhiều năm, đồng thời Công ty chưa ghi nhận đầy đủ Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng không thể xác định được số dự phòng giám giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại thời điểm đầu năm và cuối năm, cũng như không xác định được tính chính xác của Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại thời điểm 01/01/2019 và 31/12/2019 với số tiền tương ứng là 439,0 tỷ đồng và 455,3 tỷ đồng và giá vốn dịch vụ tư vấn khảo sát thiết kế công trình điện trong năm của Công ty. Do đó chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính riêng của Công ty.”

“Tại thời điểm 01/01/2019 và 31/12/2019, tại các Công ty con của Công ty còn tồn tại các khoản Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tồn đọng với số tiền lần lượt là 41,3 tỷ đồng và 36,6 tỷ đồng. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng không thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề này đến dự phòng giám giá các khoản đầu tư tài chính trình bày trên Báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty.”

Công ty xin được giải trình như sau:

Như trên đã đề cập các công trình do công ty thực hiện thường kéo dài nhiều năm. Trong một dự án có rất nhiều hợp đồng và các phụ lục hợp đồng, các hợp đồng được ký kết có thể gối đầu nhau hoặc cũng có các hợp đồng khác hạng mục cùng triển khai song song với nhau. Công ty đã thực hiện theo dõi các dự án theo từng hợp đồng công việc. Việc tách chi phí dở dang các công trình đầu kỳ của các công trình tồn đọng cũ theo từng hợp đồng công việc tương đối phức tạp cần có thêm thời gian do các công trình kéo dài nhiều năm và các hợp đồng cho một công trình phần lớn thực hiện gối đầu hoặc song song với nhau, hồ sơ tài liệu lưu trữ có khối lượng lớn cần được sắp xếp lại theo từng đầu mục hợp đồng và thực hiện lưu trữ điện tử.

Trên đây là giải trình của Công ty về các ý kiến trên báo cáo kiểm toán năm 2019 Công ty mẹ .

Kính trình Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội xem xét.

Trân trọng ! *[Signature]*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, P4.



Phạm Nguyên Hùng

